

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****Số: 330 /TB-VPCP****Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2016****THÔNG BÁO****Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Hải Phòng**

Ngày 19 tháng 9 năm 2016, tại thành phố Hải Phòng, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm việc với lãnh đạo Thành phố về kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2016, nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới và một số kiến nghị của Thành phố. Cùng dự buổi làm việc có Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Phạm Hồng Hà và lãnh đạo các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo thành phố Hải Phòng và ý kiến phát biểu của các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thủ tướng Chính phủ biểu dương, đánh giá cao sự nỗ lực và những thành tựu quan trọng của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân thành phố Hải Phòng đã đạt được trong những năm qua. Giai đoạn 2011-2015 tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 9,07%/năm, gấp gần 1,5 lần bình quân cả nước; GDP bình quân đầu người tăng 1,8 lần; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực (tỷ trọng khu vực nông nghiệp năm 2015 chỉ còn 6,86%). Có 48 xã và 01 huyện cơ bản đạt tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Thu nhập bình quân đầu người dân nông thôn tăng từ 19,2 triệu đồng năm 2011 lên trên 34 triệu đồng năm 2015. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 7,53% năm 2011 còn 1,53% năm 2015.

Các lĩnh vực lao động, việc làm, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt. Mức trợ cấp đối tượng xã hội gấp 4 lần so với cùng kỳ. Đời sống vật chất và tinh thần nhân dân được cải thiện; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh gắn với tập trung sắp xếp, kiện toàn tổ chức cán bộ và bộ máy hành chính. Chỉ số cải cách hành chính của thành phố Hải Phòng trong 3 năm liên tục (2013-2015) xếp thứ 02/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trong 9 tháng đầu năm 2016, Hải Phòng tiếp tục đạt những kết quả nổi bật: Tăng trưởng kinh tế đạt 10,58%; sản xuất công nghiệp (IIP) tăng trên 16,22%; kim ngạch xuất khẩu tăng hơn 20%; sản lượng hàng hóa qua cảng tăng trên 14%; thu ngân sách tăng 14%; thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt 2,66 tỷ USD, tăng gấp 5 lần so với cùng kỳ, đưa Hải Phòng trở thành địa phương dẫn đầu cả nước về thu hút FDI.

Tuy nhiên, Thành phố còn một số hạn chế, khó khăn, thách thức. Tăng trưởng kinh tế chưa bền vững, chưa phát huy hết tiềm năng, lợi thế trong một số ngành, nhất là ngành dịch vụ; sản xuất nông nghiệp còn nhiều khó khăn; một số tuyến đường kết nối với các tỉnh duyên hải Bắc Bộ chậm được đầu tư đồng bộ. Cải cách hành chính có tiến bộ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển thành phố cảng hiện đại, thông minh. Quản lý môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn còn bất cập. Trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn yếu tố phức tạp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Cơ bản đồng ý định hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong báo cáo của Thành phố; lưu ý một số trọng tâm công tác sau:

1. Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng XII, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV, phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2016, tạo nền tảng vững chắc cho những năm tiếp theo. Cùng với các thành phố lớn như Thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng phải là một động lực, một đầu tàu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của cả nước.

2. Triển khai quyết liệt Kế hoạch hành động của Thành phố thực hiện các Nghị quyết số 19, 35, 60 của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, đẩy nhanh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp để thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp, phát huy các tiềm năng, thế mạnh của Thành phố, đặc biệt là yếu tố năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm của người Hải Phòng.

3. Tiếp tục thu hút mạnh các dự án FDI chất lượng cao, công nghệ cao; tạo mọi thuận lợi để phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp phụ trợ. Phát triển mạnh các ngành dịch vụ, nhất là vận tải đa phương tiện, logistics, trong đó phải có kế hoạch cụ thể khai thác hiệu quả, tận dụng cơ hội khi Cảng nước sâu quốc tế Lạch Huyện hoàn thành và đưa vào sử dụng; đặt mục tiêu phấn đấu tăng mạnh lượng hàng qua Cùm cảng Hải Phòng. Đưa du lịch thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn; vận động người dân xây dựng môi trường du lịch thân thiện, quản lý đô thị văn minh. Hải Phòng phải là một trong những địa phương đi đầu về du lịch.

4. Đẩy mạnh sản xuất, tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, tăng cường liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng. Phấn đấu mục tiêu 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới và không còn hộ nghèo. Tăng cường đào tạo nghề cho các ngành công nghiệp, dịch vụ để giảm tỷ trọng lao động trong nông nghiệp, nông thôn.

5. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy hoạch phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng. Xây dựng các công trình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; kiên quyết không để phát sinh nợ mới. Quản lý chặt chẽ và sử dụng ngân sách bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của

Nhà nước. Chú trọng đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực, đa dạng hóa các hình thức đầu tư trong tất cả các lĩnh vực kết cấu hạ tầng.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ trên địa bàn.

III. VỀ CÁC KIẾN NGHỊ CỦA THÀNH PHỐ:

1. Về việc ban hành Nghị định quy định một số cơ chế đặc thù về tài chính, ngân sách đối với thành phố Hải Phòng (bổ sung có mục tiêu từ tăng thu ngân sách Trung ương tương ứng với 70% tổng số tăng thu ngân sách Trung ương trên địa bàn): Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Tài chính khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định, trình Chính phủ.

2. Về giữ nguyên tỷ lệ điều tiết giữa ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương của Thành phố giai đoạn 2017 - 2020 bằng với giai đoạn 2011 - 2016: Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xác định cụ thể, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Về việc giao kế hoạch chi đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương của Hải Phòng năm 2017 (không kể tiền sử dụng đất): Đồng ý về nguyên tắc tăng chi đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương của Thành phố theo tỷ lệ điều tiết quy định; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, tính toán cụ thể, trình Thủ tướng Chính phủ.

4. Về việc thu hồi khoản ứng trước ngân sách Trung ương và hoàn trả khoản vay ứng ngân sách Trung ương giai đoạn 2010-2014:

- Về bố trí vốn Dự án mở rộng Khu bay - Cảng hàng không quốc tế Cát Bi: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đối với phần vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Dự án đúng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 2652/TTg-KTTH ngày 27 tháng 12 năm 2014.

- Về thu hồi khoản ứng trước ngân sách Trung ương 800 tỷ đồng của Dự án mở rộng Khu bay - Cảng hàng không quốc tế Cát Bi và hoàn trả khoản vay ứng ngân sách Trung ương 400 tỷ đồng của Dự án phát triển giao thông đô thị thành phố Hải Phòng: Đồng ý thu hồi dần trong các năm từ 2017 đến 2020.

5. Đồng ý Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng là cơ quan nhà nước có thẩm quyền đầu tư triển khai thực hiện tuyến đường bộ ven biển trên địa bàn thành phố Hải Phòng và nối với 9 km trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo hình thức hợp tác công tư (PPP) có sự tham gia của ngân sách nhà nước (ngân sách Trung ương, trái phiếu Chính phủ....) và các nguồn vốn hợp pháp khác.

6. Về việc đẩy nhanh các thủ tục để ký kết Hiệp định vay vốn ODA Nhật Bản cho Dự án xây dựng cầu Nguyễn Trãi, cầu Vũ Yên trong năm 2017: Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương tổng hợp ý kiến các cơ quan liên quan dự án cầu Nguyễn Trãi, trình Thủ tướng Chính phủ.

Đối với dự án cầu Vũ Yên: Thành phố có báo cáo gửi các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính xem xét, tổng hợp theo quy định về quản lý, sử dụng vốn ODA.

7. Về hỗ trợ vốn trái phiếu Chính phủ cho Dự án xây dựng cầu Hoàng Văn Thụ, hạ tầng khu đô thị Bắc sông Cấm, Dự án hạ tầng kỹ thuật giao thông khu du lịch tổng hợp đảo Cái Tráp kết nối với cảng Lạch Huyện, thuộc khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan xem xét, tổng hợp vào danh mục dự án đầu tư từ nguồn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2017 – 2020, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Quốc hội.

8. Về hỗ trợ vốn ngân sách Trung ương và nguồn vượt thu 2015, 2016 xây dựng 02 nút giao thông khác mức đường 5 - cầu Bính và Nguyễn Bình Khiêm - Đình Vũ - Chùa Vẽ: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải và thành phố Hải Phòng xem xét, đề xuất phương án nguồn vốn và hình thức đầu tư phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

9. Về dự án Đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh: Giao Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu, xem xét xử lý theo quy định; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

10. Về mở rộng Khu công nghiệp Trảng Duệ (giai đoạn 3) thuộc Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải: Đồng ý về chủ trương, Thành phố lập Đề án điều chỉnh địa giới Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải theo quy định, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để chủ trì, phối hợp với các Bộ Tài chính, Công Thương xem xét, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

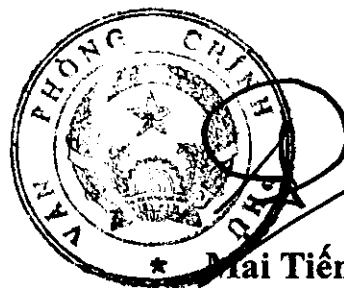
11. Đồng ý chủ trương đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc Sông Cấm (không bao gồm hạng mục xây dựng cầu Hoàng Văn Thụ) theo hình thức BT; Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc lựa chọn nhà đầu tư theo thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng;
- Thành ủy, HĐND, UBND thành phố HP;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTGCP, TGD Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, KTTH, KTN, KGVX, NC, QHQT;
- Lưu: VT, V.III (3b). *Huyền 38*



Mai Tiến Dũng